| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BÌNH MINH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15- 11- 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Thiết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thuỵ Thuý Ân

2. Ông Nguyễn Văn Chừng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:*** Thuộc trường hợp không tham gia.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 71/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/10/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **T H Huy**, sinh năm 2003 - xin vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long;

- *Bị đơn:* **T T B Linh**, sinh năm 2003 - xin vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm 4, phường TP, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long;

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2023 nguyên đơn Huy trình bày:*

Qua quen biết, anh Huy và chị Bảo Linh tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới nhau do khó khăn về kinh tế nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Hiện nay giữa anh và chị Linh không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên anh yêu cầu Toà không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Linh.

Về con chung: không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Bảo Linh có đơn xin giải quyết vắng mặt và có ý kiến trình bày như sau: Về hôn nhân: Chị Bảo Linh đồng ý ly hôn với anh Huy; Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung: Chị Linh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:* Anh Huy và chị Bảo Linh cùng có đơn xin xét xử vắng mặt. .

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Trần Trương Bảo Linh có nơi trú tại khóm 4, phường TP, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long do đó Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Theo anh Huy và chị Bảo Linh khai nhận cả hai cưới nhau vào năm 2022 nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị theo quy định pháp luật là hôn nhân không hợp pháp. Sau khi cưới cả hai chung sống có đầm ấm, hạnh phúc và phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cải vã, không ai còn

quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do anh Huy xét thấy không thể cùng chị Bảo Linh tiếp tục chung sống hạnh phúc, nên anh Huy yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với chị Bảo Linh là có căn cứ chấp nhận.

Chị Linh khẳng định vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày nên nên tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy chị Linh cũng đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Huy. Nên việc anh Huy yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với chị Bảo Linh là có cơ sở xem xét.

Như vậy, việc anh Huy và chị Bảo Linh cưới nhau làm vợ, làm chồng sau ngày 03/01/1987 nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC- VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn… "*Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn (không phân biệt có vi phạm điều kiện kết hôn hay không) và có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý, giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ.*". Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của luật này và pháp luật về hộ tịch.*

*Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.*". Và tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…*". Căn cứ theo quy định của pháp luật đã viện dẫn nói trên; Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Huy và chị Bảo Linh.

[2.2.] Về nuôi con chung: Anh Huy và chị Bảo Linh không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3] Xét về tài sản chung: Anh Huy không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[2.4] Xét về nợ chung: Anh Huy không yêu cầu  nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huy phải nộp số tiền *300.000đ (Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001992, ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huy.

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Huy và chị Bảo Linh.

- Về con chung: Không có, không đặt ra xem xét giải quyết;

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huy và chị Bảo Linh không yêu cầu, không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huy phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001992, ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai, anh Huy và chị Bảo Linh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- CC THADS TX Bình Minh;
- UBND xã MH;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Minh Thiết**